

Giá lúa gạo hôm nay 11/2: Trong nước đi ngang, gạo xuất khẩu giữ giá ổn định

09:20 11/02/2026

Giá lúa gạo hôm nay (11/2) tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long tiếp tục ghi nhận giao dịch trầm lắng, lúa tươi giữ giá vững, các chủng loại gạo ít biến động so với hôm qua; mặt bằng giá gạo xuất khẩu của Việt Nam hiện cũng duy trì ổn định.

Với mặt hàng gạo xuất khẩu, theo Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA), hiện gạo thơm 5% tấm giá dao động ở mức 415 - 430 USD/tấn; gạo 100% tấm dao động ở mức 315 - 319 USD/tấn; gạo Jasmine giá dao động 426 - 430 USD/tấn.

Ở thị trường nội địa, giá lúa gạo hôm nay tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long ít biến động. Trong đó với mặt hàng lúa, theo cập nhật từ Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang, giá lúa tươi IR 50404 dao động ở mức 5.400 - 5.500 đồng/kg; giá lúa OM 5451 (tươi) dao động mốc 5.800 - 6.000 đồng/kg; giá lúa OM 4218 dao động 6.200 - 6.400 đồng/kg; giá lúa OM 18 (tươi) dao động ở mốc 6.500 - 6.700 đồng/kg; giá lúa Đài Thơm 8 (tươi) dao động ở mốc 6.500 - 6.700 đồng/kg; giá lúa OM 34 (tươi) dao động mốc 5.200 - 5.400 đồng/kg, so với hôm qua.



Giá lúa gạo hôm nay 11/2: Thị trường trong nước đi ngang, gạo xuất khẩu giữ giá ổn định (Ảnh minh họa)

Nguồn lúa hôm nay, ghi nhận tại các địa phương giao dịch mua trầm lắng, lúa tươi vững giá. Cụ thể, tại An Giang, trước tết giao dịch cầm chừng, thương lái hỏi mua rải rác lúa japonica cắt sau tết, giao dịch chót ít, giá vững. Tại Cần Thơ, giao dịch lúa trước tết yếu, nông dân chủ yếu chào bán lúa cắt sau tết, giá ít biến động; Tại Đồng Tháp, Cà Mau, Vĩnh Long, Tây Ninh, giao dịch mua bán trầm lắng, giá tương đối ổn định.

Với mặt hàng gạo, giá gạo nguyên liệu xuất khẩu IR 504 dao động ở mức 8.000 - 8.100 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu CL 555 dao động ở mức 8.200 - 8.300 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 18 dao động ở mức 8.900 - 9.100 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 380 dao động ở mức 7.600 - 7.770 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 5451 dao động ở mức 8.800 - 8.900 đồng/kg; gạo Đài Thơm 8 dao động 8.650 - 8.800 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu Sóc thơm dao động ở mức 7.500 - 7.600; gạo thành phẩm IR 504 dao động ở 9.500 - 9.700 đồng/kg so với cuối tuần.

Nguồn gạo hôm nay, ghi nhận tại các địa phương giao dịch mua bán yếu, giá các loại bình ổn. Cụ thể, tại An Giang, gạo về lượng ít, giao dịch mua bán cầm chừng, gạo các loại bình giá; Tại Lấp Vò (Đồng Tháp), gạo về lượng ít, giá ổn định. Tại An Cư - Đồng Tháp, giao dịch mua bán yếu.

Tại các chợ lẻ, gạo các loại bình giá so với hôm qua. Hiện gạo Nàng Nhen có giá niêm yết cao nhất 28.000 đồng/kg; gạo Hương Là 22.000 đồng/kg; gạo thơm Thái hạt dài dao động ở mức 20.000 - 22.000 đồng/kg; gạo Nàng Hoa ở mức 21.000 đồng/kg; gạo thơm Đài Loan 20.000 đồng/kg; gạo thơm Jasmine dao động ở mức 13.000 - 14.000 đồng/kg; gạo trắng thông dụng ở mức 16.000 đồng/kg; gạo Sóc thường dao động ở mức 16.000 - 17.000 đồng/kg; gạo thường dao động ở mức 12.000 - 13.000 đồng/kg; gạo Sóc Thái giá 20.000 đồng/kg; gạo Nhật giá 22.000 đồng/kg.

Với phụ phẩm, giá các mặt hàng phụ phẩm dao động khoảng từ 7.600 - 11.500 đồng/kg. Hiện tấm thơm dao động ở mức 7.600 - 7.770 đồng/kg; giá cám dao động ở mức 10.500 - 11.500 đồng/kg so với cuối tuần.

PV (t/h)